

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Đệm cao su 90543-MV9-670
HONDA AIR BLADE 110, CB
500, CLICK 110, DREAM 110,
LEAD 110, REBEL 1100, REBEL
300, REBEL 500, SH 125, SH
350, VISION 110, WAVE 110,
WINNER R

Mã sản phẩm 90543MV9670 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe ADV350, AIR BLADE 110, BLADE 110, CB1000R, CB150R, CB300R, CB350 H'NESS, CB500F, CB500X, CB650R, CBR150R, CBR500R, CBR650R, CLICK 110, DREAM 110, GOLDWING, LEAD 110, NX500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 350, VISION 110, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X

Phụ tùng xe máy mã 90543MV9670 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe ADV350, AIR BLADE 110, BLADE 110, CB1000R, CB150R, CB300R, CB350 H'NESS, CB500F, CB500X, CB650R, CBR150R, CBR500R, CBR650R, CLICK 110, DREAM 110, GOLDWING, LEAD 110, NX500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 350, VISION 110, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Đệm cao su 90543-MV9-670 HONDA AIR
BLADE 110, CB 500, CLICK 110, DREAM
110, LEAD 110, REBEL 1100, REBEL 300,
REBEL 500, SH 125, SH 350, VISION 110,
WAVE 110, WINNER R



SKU	90543MV9670
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	ADV350, AIR BLADE 110, BLADE 110, CB1000R, CB150R, CB300R, CB350 H'NESS, CB500F, CB500X, CBR150R, CBR500R, CBR650R, CLICK 110, DREAM 110, GOLDWING, LEAD 110, NX500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 350, VISION 110, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X
Năm	ADV350: 2025 AIR BLADE 110: 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012 BLADE 110: 2016, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 CB1000R: 2023 CB150R: 2022 CB300R: 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 CB350 H'NESS: 2024 CB500F: 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 CB500X: 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 CBR150R: 2021 CBR500R: 2019, 2021 CBR650R: 2019 CLICK 110: 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 DREAM 110: 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 GOLDWING: 2023 LEAD 110: 2009, 2010, 2011, 2012, 2013 NX500: 2025 REBEL 1100: 2022, 2023 REBEL 300 REBEL 500: 2021, 2023 SH 125/150: 2005, 2006, 2007, 2008 SH 350: 2021, 2023 VISION 110: 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 WAVE ALPHA 110: 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 WAVE RSX 110: 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019 WINNER 150: 2016, 2017, 2018, 2019 WINNER R: 2025, 2026 WINNER X: 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026
DVT	Cải
Giá lẻ	21.708đ



Quét xem trang online

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/dem-cao-su-90543-mv9-670-honda-air-blade-110-cb-500-click-110-dream-110-lead-110-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-350-vision-110-wave-110-winner-r--90543MV9670> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	7,236đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	7,631đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	8,026đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	8,552đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	21,708đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 90543MV9670 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU BÒ HONDA CB300R** — HONDA · CB300R · 2018,2019 · *CATALOGUE CB300R (2018+) · chi tiết số 8*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-bo-honda-cb300r--EPCDOV0001123>
2. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU QUY LẮT - ĐẦU BÒ HONDA WINNER 150** — HONDA · WINNER · 2016,2017,2018 · *CATALOGUE WINNER 150 (06/2016-07/2019) · chi tiết số 4*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-quy-lat-dau-bo-honda-winner-150--EPCDOV0000839>
3. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU QUY LẮT HONDA CLICK 110** — HONDA · CLICK · 2006 · *CATALOGUE CLICK 110 (2006+) · chi tiết số 4*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-quy-lat-honda-click-110--EPCDOV0002238>
4. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LANH HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P)** — HONDA · WINNER · 2022 · *CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P) · chi tiết số 4*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-catalogue-winner-x-2022-k2p--EPCDOV002565>
5. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LANH HONDA CB1000R (2023)** — HONDA · CB1000R · 2023 · *CATALOGUE CB1000R (2023) · chi tiết số 8*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-cb1000r-2023--EPCDOV0005034>
6. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LANH HONDA CB500F (2021+)** — HONDA · CB500F · 2021 · *CATALOGUE CB500F (2021+) · chi tiết số 9*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-cb500f-2021--EPCDOV0004824>
7. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LANH HONDA CB500X (2021+)** — HONDA · CB500X · 2021 · *CATALOGUE CB500X (2021+) · chi tiết số 9*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004894>
8. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LANH HONDA CB650R (2021)** — HONDA · CB650R · 2021 · *CATALOGUE CB650R (2021) · chi tiết số 8*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-cb650r-2021--EPCDOV0004966>
9. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LANH HONDA CBR500R (2021)** — HONDA · CBR500R · 2021 · *CATALOGUE CBR500R (2021) · chi tiết số 9*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-cbr500r-2021--EPCDOV0004176>
10. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LANH HONDA CBR500R(2019)** — HONDA · CBR500R · 2019 · *CATALOGUE CBR500R (2019) · chi tiết số 9*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-cbr500r2019--EPCDOV0004113>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Bài viết kiến thức liên quan

Phụ tùng 90543MV9670 được đề cập trong 4 bài viết kiến thức:

- **Động Cơ 110cc PGM-FI Honda Wave Blade 2014 - Lần Đầu Phun Xăng Điện Tử Trên Wave: ECU, Kim Phun Và Bản Đồ Nhiên Liệu** — 18/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kiem-thuc/dong-co-110cc-pgm-fi-honda-wave-blade-2014-lan-dau-phun-xang-dien-tu-tr>

[en-wave-e](#)

- **Động Cơ KWW 110cc Wave Blade 2015 - Tinh Chỉnh PGM-FI, Tỷ Số Nén 10,0:1 Và Những Thay Đổi So Với 2014** — 18/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/dong-co-kww-110cc-wave-blade-2015-tinh-chinh-pgm-fi-ty-so-nen-1001-va-nhung-thay>
- **Động Cơ Honda Wave Blade 2017 - Tỷ Số Nén 10,3:1, Tinh Chỉnh Van Và Tối Ưu PGM-FI Cho Mức Tiêu Hao 1,56L/100km** — 18/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/dong-co-honda-wave-blade-2017-ty-so-nen-1031-tinh-chinh-van-va-toi-uu-pgm-fi-cho>
- **Động Cơ KWW K07 Honda Wave RSX 2012 - Phiên Bản Thể Thao Đầu Tiên Dòng Wave Với Cách Bố Trí Không Gian Mới** — 18/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/dong-co-kww-k07-honda-wave-rsx-2012-phi-en-ban-the-thao-dau-tien-dong-wave-voi-ca>

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 90543MV9670. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 90543MV9670*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Đệm cao su 90543-MV9-670 HONDA AIR BLADE 110, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, LEAD 110, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 350, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (90543MV9670) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/dem-cao-su-90543-mv9-670-honda-air-blade-110-cb-500-click-110-dream-110-lead-110-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-350-vision-110-wave-110-winner-r--90543MV9670>

MLA (9th ed.):

"Đệm cao su 90543-MV9-670 HONDA AIR BLADE 110, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, LEAD 110, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 350, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (90543MV9670) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/dem-cao-su-90543-mv9-670-honda-air-blade-110-cb-500-click-110-dream-110-lead-110-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-350-vision-110-wave-110-winner-r--90543MV9670>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Đệm cao su 90543-MV9-670 HONDA AIR BLADE 110, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, LEAD 110, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 350, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (90543MV9670) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/dem-cao-su-90543-mv9-670-honda-air-blade-110-cb-500-click-110-dream-110-lead-110-rebel-1100-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-350-vision-110-wave-110-winner-r--90543MV9670>.

Tài liệu này

Đệm cao su 90543-MV9-670 HONDA AIR BLADE 110, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, LEAD 110, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 350, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (90543MV9670) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.